

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ, KHOÁNG SẢN HOÀNG SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ, KHOÁNG SẢN HOÀNG SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400949011

3. Ngày thành lập: 08/11/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Xuân Phú, Xã Bắc Lũng, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0886558003

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ loại nhà nước cấm, không bao gồm dược phẩm)	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ quặng uranium và thorium)	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
15.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
16.	Khai thác và thu gom than non	0520
17.	Khai thác quặng sắt	0710
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
20.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

21.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
22.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
23.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
24.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Thiết kế, giám sát, thi công về phòng cháy chữa cháy theo pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; - Thiết kế, giám sát, thi công hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình;	7110
26.	Quảng cáo	7310
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
28.	Bán buôn tổng hợp	4690
29.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
30.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
31.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
32.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
33.	Khai thác muối	0893
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
35.	Sản xuất sợi	1311
36.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
37.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
38.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
39.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
40.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
41.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
42.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
43.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
44.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
45.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
46.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
47.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
48.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623

49.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
50.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
51.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
52.	In ấn (Trừ loại Nhà nước cấm)	1811
53.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
54.	Sao chép bản ghi các loại (Trừ loại Nhà nước cấm)	1820
55.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
56.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
57.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
58.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
59.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
60.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Đại lý bán vé máy bay - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá	5229
62.	Chuyển phát	5320
63.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510
64.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
65.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
66.	Thu gom rác thải độc hại	3812
67.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
68.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (Trừ loại Nhà nước cấm)	3822
69.	Tái chế phế liệu	3830

70.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (Trừ loại Nhà nước cấm)	3900
71.	Xây dựng nhà để ở	4101
72.	Xây dựng nhà không để ở	4102
73.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
74.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
75.	Xây dựng công trình điện	4221
76.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
77.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
78.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
79.	Xây dựng công trình thủy	4291
80.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
81.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
82.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
83.	Phá dỡ	4311
84.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
85.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
86.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
87.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
88.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
89.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
90.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
91.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 6.300.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN SƠN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/07/1986 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030086000921

Ngày cấp: 25/12/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Thôn Cao Ngô, Xã Liên Hòa, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Cao Ngô, Xã Liên Hòa, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN SƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/07/1986 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030086000921

Ngày cấp: 25/12/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Thôn Cao Ngô, Xã Liên Hòa, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Cao Ngô, Xã Liên Hòa, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang